



KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN  
KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐÔNG BẮC BỘ  
LẦN THỨ XIII, NĂM 2022

ĐỀ CHÍNH THỨC

Đề thi gồm 01 trang

**ĐỀ THI MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 11**

Thời gian: 180 phút (Không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 14/7/2022

**Câu I. (2,5 điểm)**

Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 - 1929) đã làm cho nền kinh tế Việt Nam có những chuyển biến như thế nào? Nếu tác động của những chuyển biến đó đối với phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1930.

**Câu II. (3,0 điểm)**

Hãy làm sáng tỏ vai trò của trí thức tiêu tư sản Việt Nam đối với phong trào cách mạng Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến đầu năm 1930. Đánh giá vai trò của trí thức trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam hiện nay.

**Câu III. (3,0 điểm)**

Trong những năm 20 của thế kỷ XX, Nguyễn Ái Quốc đã truyền bá vào Việt Nam lí luận cách mạng gì? Lí luận đó được trình bày trong những tài liệu nào? Ý nghĩa của lí luận đó đối với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu IV. (3,0 điểm): Cho hai sự kiện sau:**

- Ngày 9/3/1945: Nhật đảo chính Pháp, độc chiếm Đông Dương.
- Ngày 15/8/1945: Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
  1. Phân tích tác động của hai sự kiện trên đối với tình hình Đông Dương.
  2. Nếu và nhận xét chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương trước tình hình trên.

**Câu V. (3,0 điểm)**

Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ký với Chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 xuất phát từ những lý do nào? Bài học kinh nghiệm cho đấu tranh ngoại giao của Việt Nam hiện nay.

**Câu VI. (3,0 điểm)**

Vì sao từ những năm 90 của thế kỷ XX, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đầy mạnh hợp tác kinh tế? Sự hợp tác đó tác động tích cực đến Việt Nam như thế nào?

**Câu VII. (2,5 điểm)**

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, các nước đang phát triển đứng trước những thách thức gì? Theo Anh/ Chị, Việt Nam cần làm gì để vượt qua những thách thức đó?

----- HẾT -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.)

**KÌ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN  
KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐÔNG BẮC BỘ  
LẦN THỨ XIII, NĂM 2022**

**DÈ CHỈNH THỨC**

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 11**

*Hướng dẫn chấm thi gồm 05 trang*

Câu	Hướng dẫn trả lời	Điểm
Câu 1	<p><b>Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 - 1929) đã làm cho nền kinh tế Việt Nam có những chuyển biến như thế nào? Nêu tác động của những chuyển biến đó đối với phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam từ năm 1919 - 1930</b></p> <p><b>1. Những chuyển biến của nền kinh tế Việt Nam:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Về cơ cấu ngành kinh tế:</b> Từ nền kinh tế thuần nông đã xuất hiện những ngành kinh tế mới như công nghiệp, thương nghiệp, tài chính ngân hàng...</li> <li>- <b>Cơ cấu vùng kinh tế:</b> Từ chỗ không có vùng kinh tế rõ ràng đã xuất hiện một số vùng kinh tế như các đô thị mới, khu mỏ, đồn điền...</li> <li>- <b>Cơ cấu thành phần kinh tế:</b> Từ một nền kinh tế nông nghiệp chủ yếu là thành phần kinh tế cá thể đã xuất hiện các thành phần kinh tế mới như kinh tế tư bản nhà nước, tư bản tư nhân...</li> <li>- <b>Tính chất nền kinh tế:</b> Thực dân nữa phong kiến, yêu tố kinh tế tư bản thực dân mở rộng và bao trùm lên nền kinh tế phong kiến, song yêu tố kinh tế phong kiến còn phô biến.</li> <li>- Nền kinh tế Việt Nam có sự chuyển biến song chỉ mang tính cục bộ, chủ yếu vẫn là nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, ngày càng bị lệ thuộc vào kinh tế Pháp.</li> </ul> <p><b>2. Tác động của những chuyển biến kinh tế:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Sự chuyển biến kinh tế quyết định đến sự biến đổi về xã hội:</b> Các giai cấp cũ phân hóa, giai tầng mới ra đời... làm cho lực lượng của phong trào thêm phong phú.</li> <li>- <b>Những biến chuyển về kinh tế và giai cấp</b> làm cho máu thuần xã hội Việt Nam ngày càng sâu sắc (chủ yếu là máu thuần dân tộc) thúc đẩy phong trào cách mạng Việt Nam ngày càng phát triển.</li> <li>- Các yêu tố kinh tế mới xuất hiện và các giai cấp mới ra đời là cơ sở bên trong để tiếp thu tư tưởng mới (tư sản và vô sản), dẫn đến sự xuất hiện của các khuynh hướng cứu nước mới.</li> </ul>	
Câu 2	<p><b>Hãy làm sáng tỏ vai trò của tri thức tiêu tư sản Việt Nam đối với phong trào cách mạng Việt Nam từ sau chiến tranh thế giới thứ nhất đến đầu năm 1930? Đánh giá vai trò của tri thức trong công cuộc phát triển đất nước Việt Nam hiện nay.</b></p> <p><b>1. Vai trò của tri thức tiêu tư sản Việt Nam</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiên phong trong việc tìm kiếm và lựa chọn con đường cứu nước mới, tiêu biểu là Nguyễn Ái Quốc: Trong bối cảnh Việt Nam khủng hoảng về đường lối cứu nước, tri thức tiêu tư sản là lực lượng đi tiên phong kiểm tìm một</li> </ul>	

con đường cứu nước mới tiêu biểu nhất là Nguyễn Quốc đã tìm ra và lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng võ sán, giải quyết khẩn hoang về đường lối cứu nước...

- Đầu tiên trong việc tiếp thu tư tưởng mới và truyền bá vào Việt Nam (tư tưởng tư sản và võ sán) từ đó vai trò quyết định trong việc định hướng cho sự phát triển của phong trào cách mạng: Phương thức truyền bá chủ yếu qua báo chí, sách vở, tác phẩm yêu nước... Góp phần trang bị lý luận tư tưởng hình thành hai khuynh hướng là dân chủ tư sản và võ sán trong phong trào.

- Thành lập và là lực lượng nòng cốt trong những tổ chức yêu nước và cách mạng theo những khuynh hướng khác nhau: Hội phục Việt, Hung Nam, hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Tân Việt Cách mạng Đảng, các tổ chức cộng sản ra đời năm 1929...

- Tham gia khởi xướng và lãnh đạo nhiều phong trào yêu nước theo các khuynh hướng khác nhau, có vũ tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh chống đế quốc và phong kiến của nhân dân: Đầu tranh đòi trả tự do cho Phan Bội Châu (1925), tổ chức lễ truy điệu đê tang Phan Châu Trinh (1926), tham gia Khởi nghĩa Yên Bái (1930), phong trào võ sán hòa (1928) ...

## 2. Đánh giá vai trò của tầng lớp trí thức hiện nay:

- Tham gia lãnh đạo và có vai trò quyết định công việc của hoạch định đường lối, chính sách xây dựng và bảo vệ tổ quốc; lực lượng giữ vai trò quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ *cùng cố khôi đoàn kết dân tộc, kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh*...

- Đầu tiên trong việc nghiên cứu khoa học phát minh kĩ thuật; tiếp thu và sử dụng có hiệu quả thành tựu khoa học - công nghệ mới từ những nước phát triển để ứng dụng vào sản xuất y tế và hiện đại hóa quân đội quốc phòng an ninh...

- Lực lượng quyết định thực hiện thành công nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài, cung cấp cho đất nước nguồn lao động chất lượng cao.

- Đóng vai trò chủ đạo tham gia các hoạt động sáng tạo về văn hóa, nghệ thuật, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; luôn tiên phong trong việc tuyên truyền, phổ biến những bằng chứng khoa học để khẳng định chủ quyền biển đảo, biên giới quốc gia chống lại các chính sách phản động xuyên tạc.

Câu 3 Trong những năm 20 của thế kỷ XX Nguyễn Ai Quốc đã truyền bá vào Việt Nam lý luận cách mạng gì? Lý luận đó được trình bày trong những tài liệu nào? Ý nghĩa của lý luận đó đối với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. Lý luận mà Nguyễn Ai Quốc đã truyền bá vào Việt Nam là lý luận cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng võ sán.

## 2. Thể hiện qua các tài liệu:

- Các tờ báo, tạp chí, các bài viết của Nguyễn Ai Quốc đăng trên báo Nhân đạo, Dời sống công nhân, Sự thật, Thanh niên Người cùng khổ, Tạp chí thư tin Quốc tế...

- Các bài tham luận của Nguyễn Ai Quốc trình bày trong Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ V, Đại hội Quốc tế Thanh niên, Đại hội Quốc tế nông dân...	
- Các tác phẩm: Bản án chế độ thực dân Pháp (1925), Đường Kách mệnh (1927)...	
<b>3. Ý nghĩa của lý luận:</b>	
- Giúp cho những người yêu nước đang tìm đi tìm chân lý và nhân dân Việt Nam phân biệt rõ bạn thù, xác định đúng mục tiêu, động lực, lực lượng, phương pháp đấu tranh; thúc đẩy phong trào yêu nước và phong trào công nhân phát triển...	
- Là ngôn ngữ định hướng cho phong trào cách mạng Việt Nam trong thời kỳ vận động thành lập đảng, là ánh sáng soi đường cho thanh niên yêu nước Việt Nam đang đi tìm chân lý đầu thế kỷ XX.	
- Là sự chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.	
- Đặt nền móng để xây dựng Cương lĩnh Chính trị của Đảng sau này.	

<b>Câu 4</b>	<b>Cho hai sự kiện sau:</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày 9/3/1945: Nhật đảo chính Pháp, độc chiếm Đông Dương</li> <li>- Ngày 15/8/1945: Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.</li> </ul> <p><b>1. Phân tích tác động của hai sự kiện trên đối với tình hình Đông Dương.</b></p> <p><b>2. Nhận xét chủ trương của đảng Cộng sản Đông Dương trước tình hình trên.</b></p>	
	<b>1. Tác động của hai sự kiện đối với tình hình Đông Dương:</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Sự kiện ngày 9/3/1945:</b> Nhật đảo chính Pháp đã tạo ra một cuộc khung hoảng chính trị ở Đông Dương nhưng điều kiện tống khói nghĩa vẫn chưa chín muồi.</li> <li>- Phát bi Nhật hất cẳng, Nhật chưa có đủ thời gian để xây dựng và củng cố, bộ máy chính quyền cai trị ở Đông Dương đang khùng hoảng. Tuy vậy, quân Nhật ở Đông Dương còn rất mạnh, các lực lượng trung gian chưa ngã hẳn về phía cách mạng, các cơ sở Đảng và quần chúng nhân dân ở nhiều địa phương chưa sẵn sàng tống khói nghĩa.</li> </ul>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Sự kiện ngày 15/8/1945:</b> Nhật đầu hàng đồng minh đã tạo ra thời cơ "ngàn năm có một" cho cách mạng Việt Nam.</li> </ul>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quân Nhật ở Đông Dương rệu rã, chính quyền tay sai của Nhật hoang mang cực độ, Đảng và quần chúng sẵn sàng khởi nghĩa, lực lượng trung gian đã ngã hẳn về phía cách mạng. Tuy nhiên, thời cơ cách mạng sẽ kết thúc khi quân đồng minh kéo vào giải giáp quân Nhật.</li> </ul>	
	<b>2. Nhận xét chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương:</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Khi nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương 9/3/1945:</li> <li>- Đảng chủ trương: Hội nghị Ban thường vụ Trung ương Đảng họp (9 - 12/3/1945) ra chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" quyết định phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.</li> </ul>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét:</li> </ul> <p>Đây là chủ trương đúng đắn, linh hoạt, sáng tạo, chủ động trong việc dự đoán và thúc đẩy thời cơ cách mạng... đưa đến cao trào kháng Nhật cứu</p>	

nước - cuộc tập dượt trực tiếp cuối cùng cho thắng lợi của Tòng khôi nghĩa thắng Tâm.

- Chủ trương giúp nhiều địa phương chủ động, linh hoạt trong việc nắm bắt thời cơ để giành chính quyền sớm trước khi lệnh tống khôi nghĩa được phát động trong toàn quốc, góp phần đưa Tòng khôi nghĩa thắng Tâm thắng lợi nhanh chóng, trọn vẹn.

\* Khi Nhật đầu hàng Đồng minh (15/8/1945)

- Đảng chủ trương: Ngay từ khi nghe tin Nhật sắp đầu hàng đã chủ động phát động tòng khôi nghĩa chớp thời cơ giành chính quyền trên cả nước thành lập ủy ban khôi nghĩa, ra Quân lệnh số 1 (13/8/1945), Hội nghị toàn quốc...

- Nhận xét:

Chủ trương kịp thời đúng đắn, sáng tạo, phản ánh nghệ thuật chớp thời cơ của Đảng.

- Dựa đến thắng lợi nhanh chóng trọn vẹn ít đỡ máu của cách mạng tháng Tám 1945, đồng thời chuẩn bị bước đầu cho sự ra đời của nước Việt Nam mới sau ngày độc lập.

**Câu 5** Chính phủ Việt Nam dân chủ Cộng hòa ký với chính phủ Pháp bản hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 xuất phát từ những lý do nào? Bài học kinh nghiệm cho đấu tranh ngoại giao của Việt Nam hiện nay.

#### 1. Lý do

- Trên đất nước Việt Nam khi đó có nhiều kẻ thù, Việt Nam không đủ khả năng chiến đấu với nhiều kẻ thù cùng một lúc do so sánh lực lượng quá chênh lệch.

- Bản hiệp ước Hoa - Pháp (28/2/1946) đã đặt Việt Nam trước hai sự lựa chọn: Một là phải đánh hai kẻ thù cùng một lúc, hai là hòa hoãn với Pháp. Việt Nam chọn giải pháp hòa với Pháp.

- Hòa với Pháp có tác dụng:

+ Việt Nam tránh được cuộc chiến đấu bất lợi vì phải chống lại nhiều kẻ thù cùng một lúc dày 20 vạn quân trung Hoa Dân Quốc cùng bọn tay sai ra khỏi nước ta

+ Thể hiện thiện chí hoà bình của Việt Nam, có thêm thời gian hoà bình để cùng cố chính quyền, chuẩn bị lực lượng mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài chống Pháp về sau.

- Lục đó thực dân Pháp cũng muốn hoà hoãn với Việt Nam để có thêm thời gian chuẩn bị cho chiến tranh xâm lược quy mô lớn, tránh đối đầu với Việt Minh và tay sai của Trung Hoa Dân Quốc.

#### 2. Bài học kinh nghiệm:

- Trong thời gian mới, Việt Nam cần kiên trì sử dụng biện pháp hoà bình, tận dụng mọi khả năng hoà bình để giải quyết tranh chấp, vận dụng nguyên tắc của Liên Hợp quốc, ASEAN...

- Cố biện pháp mềm dẻo linh hoạt để thêm bạn bớt thù...

- Nhận nhượng có nguyên tắc không xâm phạm đến độc lập chủ quyền của quốc gia.

- Tăng cường xây dựng tiềm lực bên trong lớn mạnh, để cao cảnh giác sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống.

Câu 6	Vì sao từ những năm 90 của thế kỷ XX Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã mạnh hợp tác kinh tế? Sự hợp tác đã tác động tích cực đến Việt Nam như thế nào?	
	<p><b>1. Từ những năm 90 của thế kỷ 20 ASEAN đã mạnh hợp tác kinh tế vì:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên thế giới: Chiến tranh lạnh chấm dứt, trật tự hai cực Liên Xô tan rã, xu thế toàn cầu hóa phát triển, quan hệ quốc tế từ đối đầu chuyển sang đối thoại, môi trường hòa bình hữu nghị và hợp tác thay thế cho những căng thẳng xung đột, các nước lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.</li> <li>- Trong khu vực: Vấn đề Campuchia được giải quyết (1991) tạo ra môi trường hòa dịu giữa nhóm nước sáng lập ASEAN và nhóm nước Đông Dương. Đông Dương từ chiến trường thành thị trường...</li> <li>- ASEAN từng bước được mở rộng, phát triển từ 6 lên 10 thành viên, các thành viên đều có nguyện vọng hợp tác để xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, ổn định và phát triển.</li> </ul> <p><b>2. Tác động tích cực đến Việt Nam:</b></p> <p>Năm 1995, Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 của ASEAN.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, học tập trình độ tổ chức, quản lý, phát triển kinh tế.</li> <li>- Mở rộng cơ hội hợp tác thương mại đầu tư và công nghệ.</li> <li>- Cố điều kiện thuận lợi mở rộng hợp tác song phương và đa phương...</li> <li>- Cố cơ hội mở rộng thị phần ở các nước trong khu vực...</li> <li>- Cố môi trường khu vực thuận lợi để phát triển và bảo vệ đất nước.</li> </ul>	
Câu 7	Trong bối cảnh toàn cầu hóa, các nước đang phát triển đứng trước những thách thức gì? Theo anh/chị Việt Nam cần làm gì để vượt qua những thách thức đó?	
	<p><b>1. Bối cảnh toàn cầu hóa:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toàn cầu hóa là một bề mặt quan trọng của cách mạng khoa học - công nghệ, diễn ra từ đầu năm 80 của thế kỷ XX, nhất là từ sau chiến tranh lạnh.</li> <li>- Ban chất của toàn cầu hóa là quá trình tăng lên mạnh mẽ... toàn cầu hóa có mật tích cực, tiêu cực. Do vậy, toàn cầu hóa vừa là cơ hội xong cũng tạo ra những thách thức to lớn cho sự phát triển của các nước, nhất là đối với các nước đang phát triển.</li> </ul> <p><b>2. Những thách thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nước đang phát triển bị cạnh tranh khốc liệt với thị trường quốc tế đặc biệt là với các trung tâm kinh tế lớn.</li> <li>- Toàn cầu hóa làm cho mọi mặt hoạt động của đời sống con người ở các nước đang phát triển kém an toàn hơn như vẫn đề an ninh mạng, ô nhiễm môi trường...</li> <li>- Nguy cơ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc và độc lập chủ quyền quốc gia có thể bị đe dọa...</li> <li>- Trâm trọng thêm sự bất công trong xã hội, đào sâu hố ngăn cách giàu nghèo...</li> </ul> <p><b>3. Việt Nam cần làm gì để vượt qua thách thức:</b></p> <p>Thí sinh nêu mọi biện pháp đúng thì cho 0,25 điểm song không vượt quá số điểm tối đa của ý. Một số gợi ý tham khảo:</p>	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cải cách đổi mới nền kinh tế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nâng cao khả năng cạnh tranh của nền kinh tế...</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để tiếp thu và sáng tạo công nghệ mới, sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đẩy nhanh tiến bộ công nghiệp hóa, hiện đại hóa...</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tăng cường khả năng quốc phòng an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, toàn diện, hiện đại kết hợp với an ninh nhân dân...</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao bản lĩnh và năng lực dự báo, có biện pháp chủ động bảo vệ tổ quốc từ sớm, từ xa, có biện pháp thích ứng phù hợp với tình hình mới...</li> </ul>